

Bản án số 95/2022/HS-ST
Ngày 28/10/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN YÊN, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Giáp Quang Huy

Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Văn Thiện. 2. Ông Nguyễn Quốc Sửu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Nam - Thư ký Tòa án huyện T.

- Đại diện VKSND huyện T tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huệ - Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 28/10/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Bắc Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 88/2022/TLST-HS ngày 07/10/2022, theo Q định đưa vụ án ra xét xử số 231/2022/QĐXXST-HS ngày 14/10/2022, đối với bị cáo:

Họ và tên Hoàng Tuấn V, sinh năm 1995 (Tên gọi khác: không); nơi cư trú: Thôn Đ, xã Q, huyện T, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn D, sinh năm 1970 và bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1972; vợ: Chưa có; có một con sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 18/5/2020, V bị Công an xã Q xử phạt hành chính 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, nộp tiền phạt ngày 02/6/2020. Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ từ ngày 12/7/2022 đến ngày 21/7/2022, được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

Bị hại: Nguyễn Văn Tr, sinh năm 1987; nơi cư trú: Thôn L, xã T, huyện Ph, tỉnh Thái Nguyên (vắng mặt).

Người làm chứng:

1. Nguyễn Văn Ng, sinh năm 1969 (vắng mặt).

2. Nguyễn Thị Q, sinh năm 1969 (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 12/7/2022, Hoàng Tuấn V, sinh năm 1995, trú tại thôn Đ, xã Q, huyện T, tỉnh Bắc Giang đi bộ từ nhà sang nhà bà Nguyễn Thị Q ở cùng thôn để hút thuốc lào. Khi V sang nhà bà Q, V đi vào trong nhà thì thấy trong nhà không có ai, hai người thợ lặn sơn là anh Nguyễn Văn Tr và ông Nguyễn Văn Ng đang sơn nhà ở bên ngoài, lúc này V phát hiện thấy trên nắp thùng sơn màu vàng có 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S20FE, ốp lưng điện thoại màu vàng đen, trên thân ốp có họa tiết hình con rồng và in chữ “Tr NKP” của anh Tr, V đi ra ngoài sân ngồi bàn uống nước ở sân để hút thuốc

lào. Trong quá trình ngồi ở sân V quan sát thấy ở nhà bà Q không có ai mà chỉ có hai người thợ sơn đang sơn ở ngoài không quan sát được trong nhà nên V nảy sinh ý định trộm cắp chiếc điện thoại của anh Tr để trên nắp thùng sơn. Lúc này khoảng 08 giờ 40 phút, V đi vào trong nhà bà Q đến vị trí chiếc điện thoại Samsung để trên nắp thùng sơn màu vàng, V cầm chiếc điện thoại đút vào túi quần trước bên phải V đang mặc rồi ra ngoài và đi về nhà. Khi về đến nhà, V gặp Nguyễn Tuấn A, sinh năm 1998, trú tại thôn Đ, xã A, huyện T đang ở nhà V, V đưa điện thoại vừa trộm cắp được cho Tuấn A và bảo Tuấn A là điện thoại V lấy trộm ở nhà bà Q rồi bảo Tuấn A đi “cầm cố” hộ lấy tiền, Tuấn A đồng ý cầm điện thoại và ra về.

Ngày 12/7/2022, sau khi phát hiện bị mất điện thoại anh Tr đến Công an huyện T trình báo về việc bị kẻ gian trộm cắp điện thoại để trong nhà bà Q. Ngày 12/7/2022, V thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên đã đến Công an huyện T đầu thú. Cùng ngày, Công an huyện T đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của V, không thu giữ gì liên quan đến vụ án.

Ngày 12/7/2022, Công an huyện T đề nghị Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện T định giá chiếc điện thoại mà V đã trộm cắp của anh Tr. Tại Kết luận định giá tài sản ngày 18/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện T kết luận: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S20FE, điện thoại cũ đã qua sử dụng có giá 7.500.000 đồng; 01 ốp lưng điện thoại màu vàng đen, trên thân ốp có họa tiết hình con rồng và in chữ “Tr NKP” có giá 10.000 đồng. Tổng giá trị tài sản 7.510.000 đồng.

Ngày 12/7/2022, bà Nguyễn Thị Q nộp cho Cơ quan điều tra 01 file video trích xuất từ camera của gia đình bà Q liên quan đến vụ trộm cắp tài sản nêu trên. Ngày 06/9/2022, Công an huyện T quyết định trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang giám định dữ liệu điện tử thu giữ. Tại Kết luận giám định số 1566/KL-KTHS ngày 09/9/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

“1. Không phát hiện dấu vết cắt ghép nội dung hình ảnh trong 01 (một) file video có tên “Videos Đ, Q.mp4”; dung lượng: 26,8MB; thời lượng: 03 phút 27 giây được lưu trữ trong 01 (một) đĩa DVD –R nhãn hiệu Maxell, màu cam.

2. Trích xuất được 24 (hai mươi bốn) hình ảnh thể hiện diễn biến sự việc có trong file video gửi giám định”.

Ngày 20/7/2022, Công an huyện T cho V quan sát nội dung video trích xuất từ camera thu giữ được của bà Q. Kết quả V xác định người nam thanh niên trong đoạn video là V đến nhà bà Q và thực hiện hành vi trộm cắp chiếc điện thoại tại nhà bà Q.

Quá trình điều tra, Hoàng Tuấn V đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. Tại bản cáo trạng số 84/CT-VKS ngày 06/10/2022, Viện kiểm sát huyện T truy tố Hoàng Tuấn V về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Hoàng Tuấn V khai nhận toàn bộ diễn biến hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát trình bày quan điểm luận tội: Giữ nguyên bản cáo trạng truy tố đối với bị cáo Hoàng Tuấn V.

Đề xuất: Căn cứ, khoản 1 Điều 173, Điều 38, các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 47, khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Xử phạt: bị cáo Hoàng Tuấn V từ 08 tháng tù đến 10 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời gian tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 12/7/2022 đến ngày 21/7/2022.

- Vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 áo cộc tay màu đen, bên ngực trái có in logo hình con ngựa bằng chỉ màu nâu trắng, 01 quần dài vải màu đen, 01 đôi dép lê màu đen, mặt quai dép có chữ “Hon da” do bị cáo từ chối nhận lại.

- Về bồi thường dân sự: Bị cáo phải bồi thường cho anh Nguyễn Văn Tr giá trị chiếc điện thoại là 7.510.000 đồng.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 375.500 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì về quan điểm của đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Mong HĐXX xử cho bị cáo mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; do đó, xác định các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp về thời gian, địa điểm, quá trình thực hiện hành vi phạm tội, nên có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 08 giờ 40 phút ngày 12/7/2022, tại nhà bà Nguyễn Thị Q, trú tại thôn Đ, xã Q, huyện T, tỉnh Bắc Giang, Hoàng Tuấn V, sinh năm 1995, trú tại thôn Đ, xã Q, huyện T, tỉnh Bắc Giang đã có hành vi trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S20 FE trị giá 7.500.000 đồng và 01 chiếc ốp lưng điện thoại màu vàng đen, trên thân ốp có họa tiết hình con rồng và in chữ “Tr-NKP” trị giá 7.510.000 đồng của anh Nguyễn Văn Tr.

Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo Hoàng Tuấn V có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố Hoàng Tuấn V về tội “Trộm cắp tài sản”, theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, là có căn cứ.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự an toàn xã hội của địa phương. Bị cáo là người có nhân thân xấu do ngày 18/5/2020, bị Công an xã Q xử phạt hành chính 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, mới có đủ điều kiện để giáo dục bị cáo thành người biết tuân thủ pháp luật; cũng như nhằm răn đe, phòng ngừa chung cho loại tội này. Song bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã đến Cơ quan điều tra đầu thú, nên cần áp dụng cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản riêng; do đó, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung galaxy S20FE mà bị cáo trộm cắp của anh Tr, sau khi trộm cắp được đã đưa cho Nguyễn Tuấn A đi cầm cố. Cơ quan điều tra đã tiến hành triệu tập, xác minh nhưng hiện Tuấn A đang vắng mặt tại địa phương nên Cơ quan điều tra không thu giữ được chiếc điện thoại này. Cơ quan điều tra đã có Q định truy tìm Nguyễn Tuấn A và chiếc điện thoại trên nhưng chưa có kết quả, Cơ quan điều tra đã tách phần tài liệu liên quan đến Tuấn A ra khỏi hồ sơ vụ án để tiếp tục xác minh là có căn cứ.

[4] Về vật chứng gồm: 01 áo cộc tay màu đen bên ngực trái có in logo hình con ngựa bằng chỉ màu nâu trắng, 01 quần dài vải màu đen, 01 đôi dép lê màu đen, mặt quai dép có chữ “Hon da” là tài sản của bị cáo không liên quan đến tội phạm, nhưng tại phiên tòa, bị cáo từ chối nhận lại, giá trị tài sản không lớn, nên tịch thu tiêu hủy.

[5] Về bồi thường dân sự: Do chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung galaxy S20FE mà bị cáo trộm cắp không thu giữ được; Do đó, bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường giá trị chiếc điện thoại 7.510.000 đồng là có căn cứ.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST và DSST theo pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ, khoản 1 Điều 173, Điều 38, các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 47, khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Xử phạt: Bị cáo Hoàng Tuấn V 08 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời gian tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 12/7/2022 đến ngày 21/7/2022.

2. Vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 áo cộc tay màu đen, bên ngực trái có in lo go hình con ngựa bằng chỉ màu nâu trắng, 01 quần dài vải màu đen, 01 đôi dép lê màu đen, mặt quai dép có chữ “Hon da”.

3. Về bồi thường dân sự: Bị cáo Hoàng Tuấn V phải bồi thường cho anh Nguyễn Văn Tr giá trị chiếc điện thoại là 7.510.000 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, mà người phải thi hành án không trả được hoặc trả không đầy đủ số tiền trên thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự cho đến khi trả xong.

4. Án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 375.500 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được giao nhận hoặc niêm yết công khai bản án.

Trường hợp hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

-TAND tỉnh Bắc Giang;

-VKSND huyện T;

-Công an huyện T;

-THADS huyện T;

-Bị cáo, người tham gia tố tụng;

-Lưu hồ sơ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Giáp Quang Huy